

MẪU NHÃN THUỐC ĐĂNG KÝ

1 - NHÃN VỈ DASASUN (Vỉ 10 viên nang cứng)

Retinol palmitat (Vitamin A)	2.500 IU	Retinol palmitat (Vitamin A)	2.500 IU
Cholin hydrochlorid (Vitamin B1)	20 mg	Cholin hydrochlorid (Vitamin B1)	20 mg
Riboflavin (Vitamin B2)	5 mg	Riboflavin (Vitamin B2)	5 mg
NIC-PHARMA		GMP - WHO	
DASASUN			
Natri chondroitin sulfat	100 mg	Natri chondroitin sulfat	100 mg
Retinol palmitat (Vitamin A)	2.500 IU	Retinol palmitat (Vitamin A)	2.500 IU
Cholin hydrochlorid (Vitamin B1)	20 mg	Cholin hydrochlorid (Vitamin B1)	20 mg
Riboflavin (Vitamin B2)	5 mg	Riboflavin (Vitamin B2)	5 mg
NIC-PHARMA		GMP - WHO	
DASASUN			
Số lô SX: HD: Na			

Tp.HCM, ngày 02 tháng 12 năm 2009

KT. Tổng Giám Đốc



DS. NGUYỄN TRUNG KIẾN

MẪU NHÃN THUỐC ĐĂNG KÝ

<http://trungtamthuoc.com/>

2 - NHÃN HỘP DASASUN (Hộp 10 vỉ x Vỉ 10 viên nang cứng)

 CÔNG TY TNHH SX TM DƯỢC PHẨM NIC Lô 11D Đường C - KCN Tân Tạo - Q.Bình Tân - TPHCM	
Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng	
Dasasun	
 GMP - WHO	Mã Vạch
SDK: _____	Số lô SX : _____
SẢN XUẤT THEO TCCS	Ngày SX : _____
	Hạn dùng : _____
Dasasun	CÔNG THỨC: Natri chondroitin sulfat.....100 mg Retinol palmitat (Vitamin A).....2.500 IU Cholin hydrotartrat.....25 mg Thiamin hydroclorid (Vitamin B1).....20 mg Riboflavin (Vitamin B2).....5 mg Tá dược.....vd.....1 viên nang cứng
	LIỀU DÙNG - CHỈ ĐỊNH - CHỐNG CHỈ ĐỊNH - THẬN TRỌNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM BẢO QUẢN NƠI KHÔ MẶT ,TRÁNH ÁNH SÁNG	

Tp.HCM, ngày 07 tháng 12 năm 2009

KT. Tổng Giám Đốc



ĐS. NGUYỄN TRUNG KIÊN

MẪU NHÃN THUỐC ĐĂNG KÝ

<https://trungtamthuoc.com/>

3 - NHÃN HỘP DASASUN (Hộp 15 vỉ x Vỉ 10 viên nang cứng)

 CÔNG TY TNHH SX TM DƯỢC PHẨM NIC Lô 11D Đường C - KCN Tân Tạo - Q.Bình Tân - TPHCM	
Hộp 15 vỉ x 10 viên nang cứng	
Dasasun	
 GMP - WHO	
SDK: _____	Số lô SX : _____
SẢN XUẤT THEO TCCS	Ngày SX : _____
	Hạn dùng : _____
	CÔNG THỨC: Natri chondroitin sulfat.....100 mg Retinol palmitat (Vitamin A).....2.500 IU Cholin hydrotartrat.....25 mg Thiamin hydroclorid (Vitamin B1).....20 mg Riboflavin (Vitamin B2).....5 mg Tá dược.....vd.....1 viên nang cứng
	LIỀU DÙNG - CHỈ ĐỊNH - CHỐNG CHỈ ĐỊNH - THẬN TRỌNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM BẢO QUẢN NƠI KHÔ MẮT ,TRÁNH ÁNH SÁNG	

Tp.HCM, ngày 02 tháng 12 năm 2009

KT. Tổng Giám Đốc



DS. NGUYỄN TRUNG KIẾT

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH
CTY TNHH SX-TM DƯỢC PHẨM NIC (NIC-PHARMA)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC Viên nang cứng DASASUN

DASASUN Viên nang cứng

♦ Công thức (cho một viên):

Natri chondroitin sulfat	100 mg
Retinol palmitat (Vitamin A)	2.500 IU
Cholin hydrotartrat	25 mg
Thiamin hydroclorid (Vitamin B1)	20 mg
Riboflavin (Vitamin B2)	5 mg
Tá dược	vừa đủ
(Tinh bột ngô, Bột talc, Magnesi stearat, PVP, Nước RO)	

♦ CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ:

➤ Các đặc tính dược lực học:

Natri chondroitin sulfate

- Là một mucopolysaccharid chiết xuất từ sụn vi cá mập, có trong hầu hết các mô của cơ thể, đặc biệt là mô liên kết, mắt.
- Tác dụng sinh học: làm tăng tính bền vững sợi collagen nội bào (duy trì tính đàn hồi của mô liên kết), ngăn chặn sự thoái hóa, lão hóa và kích hoạt khả năng tái sinh tế bào bị tổn thương.
- Hiệu quả trên mô mắt:
 - + Phục hồi và duy trì tính trong suốt của giác mạc, ức chế phù nề giác mạc
 - + Duy trì tính đàn hồi của nhãn mắt và thể mi (tham gia hoạt động điều tiết), có hiệu quả chống mỏi mắt
 - + Phục hồi nhanh tổn thương giác mạc (vết loét, vết thương, vết mổ)

Choline hydrotartrat

- Là tiền chất tạo ra acetylcholine, làm tăng dẫn truyền xung động thần kinh

Retinol palmitat

- Duy trì tính toàn vẹn của biểu mô, giúp tổng hợp mucopolysaccharid và bài tiết chất nhầy
- Tạo ra cơ chế nhìn của mắt thông qua việc tạo rhodopsin.

Thiamine hydroclorid

- Là yếu tố chủ yếu dẫn truyền luồng thần kinh, làm tăng hiệu ứng của acetylcholine bằng cách ức chế acetylcholinesterase
- Tham gia chuyển hóa glucid. Mô cơ và thần kinh cần rất nhiều thiamin vì ở đó chuyển hóa glucid xảy ra mạnh

Riboflavin

- Cung cấp coenzym cho chuỗi hô hấp tế bào, giúp cho tế bào duy trì chức năng và phục hồi khi tổn thương.
- Vồng mạc là nơi tiêu thụ oxy lớn nhất cơ thể, vì vậy chuỗi hô hấp tế bào diễn ra mạnh mẽ,



đòi hỏi riboflavin rất nhiều..

➤ **Các đặc tính dược động học :**

Natri chondroitin sulfate: hấp thu tốt qua đường uống, đạt nồng độ đỉnh sau khi uống khoảng 6-8 giờ và duy trong 24 giờ và thải trừ qua phân và nước tiểu.

Các Vitamin nhóm B: được hấp thu tốt qua đường tiêu hóa, chuyển hóa ở gan và đào thải qua nước tiểu.

Viatmin A: Sau khi được các enzyme của tụy thủy phân thành retinol, các ester của vitamin A được hấp thu ở ống tiêu hóa. Kém hấp thu mỡ, ăn thiếu protein, rối loạn chức năng gan, hay chức năng tụy làm giảm hấp thu vitamin A. Được đào thải qua nước tiểu cùng với những chất chuyển hóa khác

♦ **Chỉ định điều trị :**

- Nhức mắt, rối loạn điều tiết, chảy nước mắt sống
- Quáng gà, khô mắt.
- Hỗ trợ điều trị viêm giác mạc

♦ **Liều dùng :**

- Người lớn uống 2 viên/ngày, chia 2 lần.
- Trẻ em 7 - 14 tuổi : 1 viên/ngày

♦ **Chống chỉ định :**

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc

♦ **Thận trọng :**

- Phụ nữ có thai không nên dùng quá 8.000 IU vitamin A/ ngày.
- Tuân theo đúng liều lượng và cách dùng
- Trẻ em dùng dưới sự theo dõi của người lớn.
- Giữ thuốc tránh xa tầm tay trẻ em
- Bệnh nhân đang được điều trị bằng các thuốc khác hoặc phụ nữ có thai nên hỏi ý kiến của bác sĩ hoặc dược sĩ trước khi dùng

♦ **Tương tác với các thuốc khác :**

- Neomycin, cholestyramin, parafin lỏng làm giảm hấp thu vitamin A. Các thuốc tránh thai uống, làm tăng nồng độ của vitamin A trong huyết tương, không thuận lợi cho việc thụ thai

♦ **Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú :**

- Phụ nữ có thai không nên dùng quá 8000 UI vitamin A/ngày

♦ **Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc :**

- Dùng được cho người lái xe và vận hành máy móc

♦ **Tác dụng không mong muốn của thuốc :**

- Buồn nôn, nôn mửa, tiêu chảy. Khi xảy ra triệu chứng này nên ngưng thuốc và hỏi ý kiến của y bác sĩ.

Thông báo cho bác sĩ những tác động không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

♦ **Sử dụng quá liều :**

- Trong trường hợp quá liều có thể đau một bên chân, quá mẫn cảm, rụng tóc, chán ăn, giảm cân, đau đầu tiêu chảy, nôn mửa có thể xảy ra. Khi những triệu chứng này xảy ra, ngưng thuốc và hỏi ý kiến của y bác sĩ



♦ **Trình bày :**

Hộp 10 vỉ x 10 viên

Hộp 15 vỉ x 10 viên

♦ **Hạn dùng :**

- 36 tháng kể từ ngày sản xuất

♦ **Bảo quản :**

- Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng.

♦ **Tiêu chuẩn :** TCCS

ĐỂ XA TÀM TAY CỦA TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN CỦA THẦY THUỐC

KHÔNG DÙNG THUỐC QUÁ HẠN SỬ DỤNG GHI TRÊN HỘP

CÔNG TY TNHH SX-TM DƯỢC PHẨM NIC (NIC-PHARMA)

Lô 11D đường C – KCN Tân Tạo – Q.Bình Tân – TP.HCM

ĐT : 7.541.999

Fax : 7.541.995

TP.HCM, ngày 12 tháng 05 năm 2009

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



DS. NGUYỄN TRUNG KIÊN